

Bản án số: 29/2025/HSST

Ngày: 29/5/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B V - TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Thịnh.

Các Hội thẩm nhân: Ông Nguyễn Xuân Thuật, Ông Nguyễn Đại Huy.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B V tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Phương, Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXX - HSST ngày 05 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

+ Họ và tên: Lê Nguyên H, sinh năm: 1981 Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. HKTT: Khu M B, phường M N, thành phố V Tr, tỉnh Ph Th. Trình độ văn hoá: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Đảng, đoàn thể khác: Không. Con ông: Lê Hữu Ph, sinh năm: 1950. Con bà: Vũ Thị H, sinh năm: 1950. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Bản án số 135/2011/HSST ngày 21/6/2011 của Tòa án nhân dân thành phố V Tr, tỉnh Ph Th xử phạt H 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 30/12/2024 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01- Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Ng H: Luật sư Hàn Lê H – Công ty Luật TNHH PLTT Hà Nội, thuộc đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Địa chỉ: Số 19B, ngõ 182 L Th V, phường Th X B, quận Th X, thành phố Hà Nội. Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 22 giờ 30 ngày 21/12/2024 tổ công tác Công an xã Phú Cường, B V phối hợp với tổ công tác 141H thuộc Công an huyện B V lập chốt kiểm tra tại khu vực trạm thu phí đường dẫn cầu V L thuộc thôn Th Ch, xã Ph C phát hiện Lê Ng H, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu trắng bạc Bks: 88C1-09233 có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác đã kiểm tra phát hiện bắt quả tang H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ bao gồm: *01 túi nilong màu trắng bên trong có chất bột màu trắng nghi là ma túy H cất giữ ở túi quần phía trước bên trái (Ký hiệu M1); 01 túi nilong màu trắng kích thước 04x04 cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy thu giữ ở trong ví của H cất tại túi áo khoác bên trái (Ký hiệu M2); 01 ví da màu nâu trên ví có chữ ACUYN bên trong ví có 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Nguyên H, 01 giấy đăng ký xe số 006669 và số tiền 1.183.000 đồng; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, màu trắng bạc, BKS: 88C1-09233.*

Tại Cơ quan điều tra Lê Nguyên H khai nhận: Khoảng 19 giờ 45 ngày 21/12/2024, H một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu trắng bạc, BKS: 88C1-09233 từ nhà đến khu vực bên Cảng S T thuộc phường L L, thị xã S T với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Tại đây, H đã gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông cao khoảng 1,65m, dáng người hơi gầy, khi gặp nhau người này đeo khẩu trang, đội mũ, mặc áo thể thao màu xám, quần đen, đi xe máy kiểu dáng Wave, màu đỏ với số tiền 2.000.000đ. Người đàn ông cầm tiền và đưa trong cho H 01 gói ma túy Heroine. H cầm ma túy rồi cất vào trong túi quần phía trước bên trái rồi điều khiển xe máy đi về V Tr, Ph Th. Khi H đi đến khu vực trạm thu phí đầu cầu V L thuộc thôn Th Ch, xã Ph C, huyện B V, Hà Nội thì bị Công an xã Ph C phối hợp với tổ công tác 141H thuộc Công an huyện B V- Hà Nội kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang và thu giữ số ma túy của H vừa mua được.

Ngày 22/12/2024 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 2871 với số ma túy thu giữ được của Lê Nguyên H. Tại bản Kết luận giám định số 9237/KL - KTHS ngày 31/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: *“Các cục chất bột màu trắng trong 01 gói nilông (ký hiệu là M1) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 3,427 gam.*

Tinh thể màu trắng trong 01 túi nilông (ký hiệu là M2) không tìm thấy chất ma túy, khối lượng: 4,604 gam”. (H khai nhận đây là muối phong thủy của H hay để trên người)

Đối với người đàn ông theo lời khai của H là người đã bán ma túy cho H. Căn cứ lời khai của H, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh tuy nhiên không đủ để xác định con người cụ thể nên CQĐT không đề cập xử lý trong vụ án này.

Về vật chứng: 02 phong bì niêm phong tang vật mang tên Lê Nguyên H do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định. 01 ví da màu nâu trên ví có chữ ACUYN. 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Nguyên H. 01 giấy đăng ký xe số 006669. Số tiền 1.183.000 đồng; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, màu trắng bạc, BKS: 88C1-09233: Lê Nguyên H khai mua của một cửa hàng sửa xe máy ở Việt Trì, Phú Thọ (không nhớ địa chỉ quán). Xác minh chủ xe mang tên Nguyễn Thị Th (trú tại thôn Ch Th, xã Đ Th, huyện S L, tỉnh V Ph), qua rà soát công an xã Đ Th cung cấp không có ai tên Nguyễn Thị Th có thông tin như trên, chiếc xe trên không nằm trong hệ thống xe vật chứng.

Tại bản cáo trạng số: 14/CT-VKS ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Nguyễn H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B V đã truy tố. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Nguyễn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Đề nghị áp dụng: Điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 38, Bộ luật hình 2015, xử phạt bị cáo Lê Nguyễn H từ 36 đến 42 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong tang vật mang tên Lê Nguyên H do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định. 01 ví da màu nâu trên ví có chữ ACUYN. Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, màu trắng bạc, BKS: 88C1-09233 và 01 giấy đăng ký xe số 006669: Trả lại cho bị cáo: 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Nguyên H và Số tiền 1.183.000 đồng. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Nguyên H là Luật sư Hàn Lê H có quan điểm luận cứ, đề nghị HĐXX xem xét toàn diện các yếu tố nhân thân, hoàn cảnh và thái độ hợp tác của bị cáo, áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, khoản 1, Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, để từ đó có thể lượng hình phù hợp, khoan H đối với bị cáo Lê Nguyên

H, giúp bị cáo có cơ hội cải tạo, làm lại cuộc đời, đồng thời giảm thiểu gánh nặng cho gia đình vốn đã rất khó khăn của bị cáo. Từ những nhận định trên, kính mong HĐXX xem xét áp dụng điểm h, khoản 1, Điều 51, điểm c, khoản 1, Điều 249 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Lê Nguyên H mức hình phạt từ 24 đến 36 tháng tù, miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện B V, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Lê Nguyên H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội của quả tang, tang vật cơ quan điều tra thu giữ. Như vậy Hội đồng xét xử đã có cơ sở để xác định: Khoảng 22 giờ 30 ngày 21/12/2024, tại khu vực trạm thu phí cầu V L thuộc thôn Th Ch, xã Ph C, huyện B V, Hà Nội, Lê Nguyên H đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy loại Heroine, khối lượng 3,427 gam với mục đích để sử dụng, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Tổ công tác công an xã Phú Cường phối hợp với Tổ công tác 141H – Công an huyện B V bắt quả tang. Tại bản Kết luận giám định số 9237/KL - KTTHS ngày 31/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự kết luận: *Các cục chất bột màu trắng trong 01 gói nilông (ký hiệu là M1) là ma túy loại Heroine, khối lượng: 3,427 gam.* Như vậy HĐXX đã có đủ căn cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo Lê Nguyên H thực hiện ngày 21/12/2024, đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện B V, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Nguyên H về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, gây tổn hại đến sức khỏe, nòi giống con người, ảnh hưởng lớn đến mái ấm, hạnh phúc của gia đình, gây mất trật tự trị an xã hội. Nhưng bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật để thực hiện hành vi mua ma túy về sử dụng. Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Tại bản án số 135/2011/HSST ngày 21/6/2011 của Tòa án nhân dân thành phố V Tr, tỉnh Ph Th xử phạt H 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Qua phân tích và nhận định nêu trên, để đánh giá một cách khách quan, toàn diện về tính chất vụ án, hành vi của bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. HĐXX xét thấy mặc dù bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện, nhưng bị cáo không chịu tu chí làm ăn, chơi bời lêu lổng dẫn đến mắc nghiện ma túy, bản thân bị cáo có nhân thân xấu cùng loại, tại bản án số 135/2011/HSST ngày 21/6/2011 của Tòa án nhân dân thành phố V Tr, tỉnh Ph Th xử phạt H 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh cho mình, mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội cùng loại về ma túy. Do vậy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo quy định tại Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 mới có thể giúp bị cáo quyết tâm từ bỏ được việc sử dụng ma túy, sớm trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự còn quy định người phạm tội có thể bị phạt bổ sung từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Xét thấy tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thì bị cáo không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bản thân bị cáo đang nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử xét miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông theo lời khai của H là người đã bán ma túy cho H. Căn cứ lời khai của H, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác minh tuy nhiên không đủ để xác định con người cụ thể nên CQĐT không đề cập xử lý trong vụ án này.

[3]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với: 02 phong bì niêm phong tang vật mang tên Lê Nguyên H do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định. Cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 ví da màu nâu trên ví có chữ ACUYN, bị cáo sử dụng cho mục đích phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Nguyên H, xác định giấy tờ này là giấy tờ nhân thân của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

- Đối với số tiền 1.183.000 đồng, bị cáo không sử dụng vào mục đích phạm tội, trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

- Đối với: 01 giấy đăng ký xe số 006669 và 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha, màu trắng bạc, BKS: 88C1-09233, bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Xử: Tuyên bố bị cáo Lê Nguyên H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/. Áp dụng: Điểm c, khoản 1, Điều 249, điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lê Nguyên H: 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 22/12/2024.

3/. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: **02** (hai) Phong bì niêm phong tang vật do Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an thành phố Hà Nội hoàn trả sau giám định. **01** (một) ví da màu nâu trên ví có chữ ACUYN, đã cũ rách.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: **01** (một) xe máy nhãn hiệu Yamaha, màu trắng bạc, BKS: 88C1-09233, số khung:RLCM23B109Y018648, số máy: 23B1018643, xe có 01 chìa khóa, 01 gương chiếu hậu. Xe đã qua sử dụng. Không kiểm tra chất lượng xe, kem theo **01** (một) giấy đăng ký xe số 006669).

- Trả lại cho bị cáo Lê Nguyên H: **01** (một) giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Lê Nguyên H (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/4/2025 giữa CQĐT Công an huyện B V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B V, Hà Nội).

- Trả lại cho bị cáo Lê Nguyên H: Số tiền 1.183.000đ (một triệu, một trăm tám mươi ba nghìn đồng). (Theo Giấy nộp tiền mặt ngày 08/4/2025 tại Ngân hàng TMCP ĐT & PTVN cn Sơn Tây).

4/. Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết : 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Bị cáo Lê Nguyên H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

5/. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Nguyên H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTP. Hà Nội;
- VKSND huyện B V ;
- Công an huyện B V;
- CCTHADS B V;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phúc Thịnh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

